



### 1. MỞ ĐẦU

- Cây có cấu trúc dữ liệu không tuyến tính
- Cây là một cấu trúc dữ liệu quan trọng & phổ biến:
  - Hầu hết các hệ điều hành đều tổ chức các file dưới dạng cây.
  - Cây được sử dụng trong thiết kế chương trình dịch, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, đặc biệt trong các vấn đề tổ chức dữ liệu để tìm kiếm và cập nhật dữ liệu hiệu quả.

. . . .

Page • 3

### 1. MỞ ĐẦU

■Định nghĩa không đệ qui

Cây là một đồ thị định hướng thỏa mãn các tính chất sau:

- Có một đỉnh đặc biệt được gọi là gốc cây
- Mỗi đỉnh C bất kỳ không phải là gốc, tồn tại duy nhất một đỉnh P có cung đi từ P đến C. Đỉnh P được gọi là cha của đỉnh C, và C là con của P
- Có đường đi duy nhất từ gốc tới mỗi đỉnh của cây.

(Cây là đồ thị định hướng, liên thông, không có chu trình, có 1 đỉnh không có cung đến gọi là gốc, mỗi đỉnh khác chỉ có 1 cung đến duy nhất.)

### 1. MỞ ĐẦU

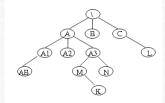
- ■Định nghĩa đệ quy:
- Cây là một tập hợp T các phần tử (được gọi là các đỉnh) được xác định:
- Tập chỉ có một đỉnh a là cây, cây này có gốc là a.
- Giả sử T<sub>1</sub>, T<sub>2</sub>, .., T<sub>k</sub> (k>1) là các cây có gốc tương ứng là r<sub>1</sub>, r<sub>2</sub>, .., r<sub>k</sub>, trong đó hai cây bất kỳ không có đỉnh chung. Có thể xây dựng một cây mới bằng cách đặt r làm cha (parent) của r<sub>1</sub>, r<sub>2</sub>, .., r<sub>k</sub>, (r là một đỉnh mới không có trong các cây đó). Trong cây này r là nút gốc, T<sub>1</sub>, T<sub>2</sub>, .., T<sub>k</sub> là cây con của r; các đỉnh r<sub>1</sub>, r<sub>2</sub>, .., r<sub>k</sub> là các nút con của của r.
- Nhiều khi để phù hợp người ta định nghĩa cây rỗng (null) là cây không chứa nút nào cả.

Page • 5

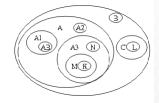
# 1. MỞ ĐẦU

■ Biểu diễn cây

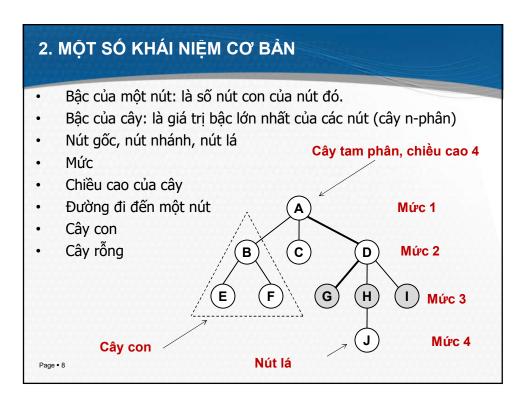
a. Bằng Đồ thị

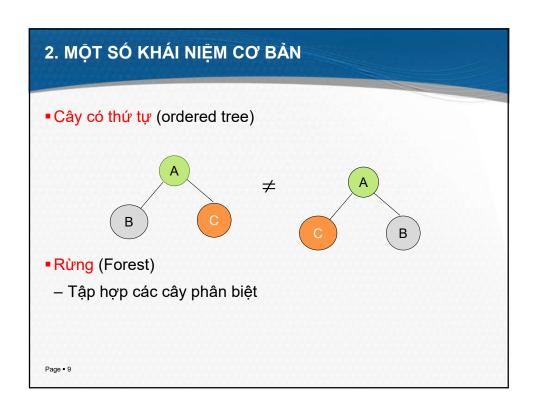


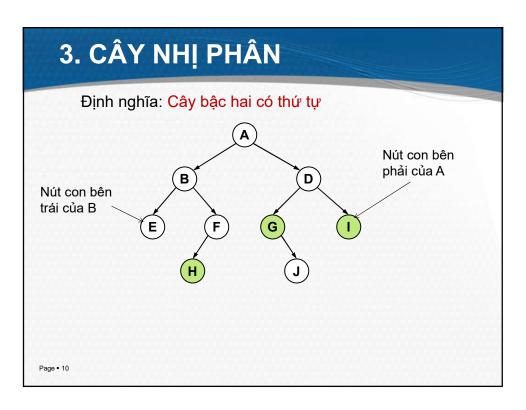
b. Bằng giản đồ Venn

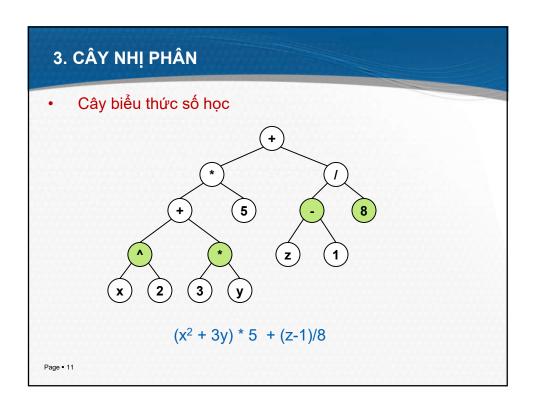


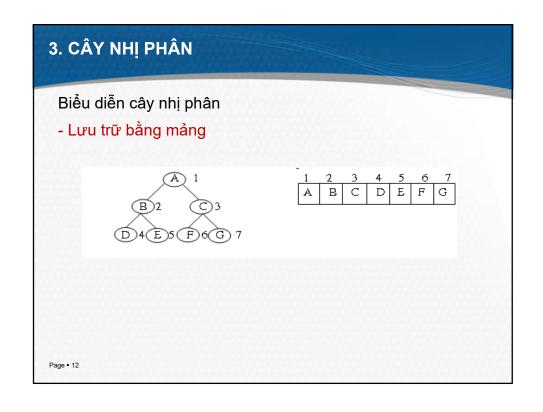
```
1. MỞ ĐẦU
  c. Bằng dấu ngoặc lồng nhau
                 (A(A1(AB)(A2)(A3(N)(M(K)))) (B) (C(L)))
                                         e. Bằng chỉ số
  d. Indentation:
                                         1.\
       Α1
                                          1.1 A
                                          1.1.1 A1
          AB
       A2
                                          1.1.2 A2
       A3
                                          1.1.3 A3
          Ν
                                          1.1.3.1 N
          M
                                          1.1.3.2 M
                                          1.1.3.2.1 K
             Κ
  В
                                          1.2 B
  С
                                          1.3 C
                                          1.3.1 L
```





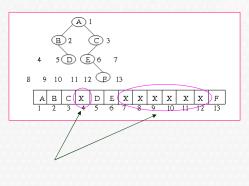






# 3. CÂY NHỊ PHÂN

• Nhược điểm: Khi cây nhị phân không đầy đủ có nhiều không gian trống



Page ■ 13

# 3. CÂY NHỊ PHÂN

- · Lưu trữ bằng kiểu con trỏ
- Mỗi nút của cây có 2 con trỏ:
  - Con trỏ left trỏ đến nút con bên trái
  - Con trở right trở đến nút con bên phải.

```
struct nut {

int gtri;
struct nut *left;
struct nut *right;
};
typedef struct nut Node;

Page * Node root;
```

# 3. CÂY NHỊ PHÂN Các nút của cây là biến cấp phát động. • Dùng một con trỏ root là biến toàn cục để trỏ đến nút gốc của cây. Ví dụ:

# 3. CÂY NHỊ PHÂN

Tính chất cây nhị phân

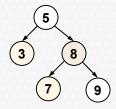
- a) Gọi  $x_m$  là số lượng các nút ở mức m, thì  $x_m \leq 2^{m-1}$
- b) Gọi y là số lượng các nút của cây có chiều cao h, thì:

$$y \le 2^h - 1$$

Page • 16

# 3. CÂY NHỊ PHÂN

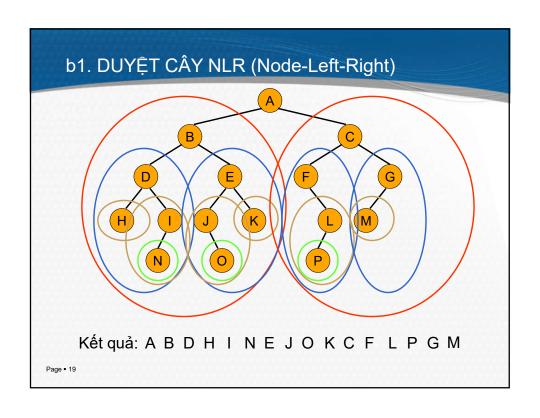
- Cây nhị phân tìm kiếm:
- Cây nhị phân có giá trị khóa của nút gốc lớn hơn hoặc bằng giá trị khóa các nút thuộc cây con trái, bé hơn giá trị khóa các nút thuộc cây con phải

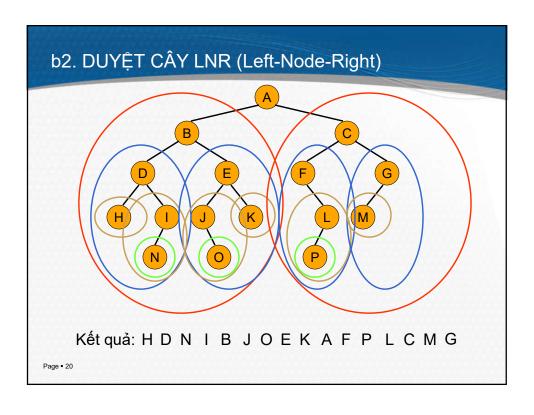


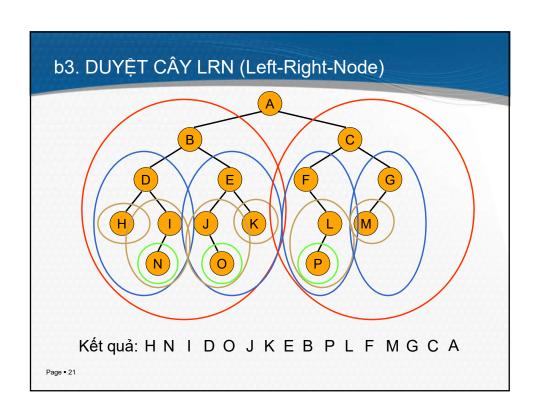
Page • 17

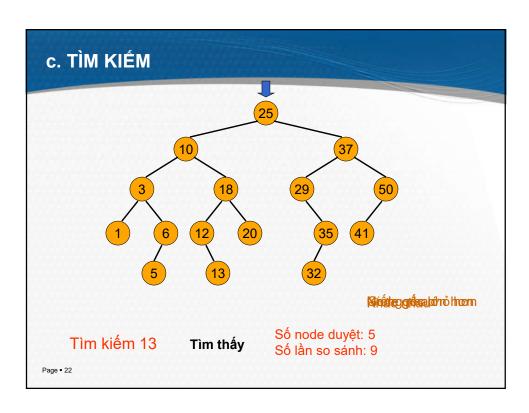
# 4. THAO TÁC TRÊN CÂY NHỊ PHÂN

- ■a. Tạo cây
- ■b. Duyệt cây
  - Thứ tự trước: NLR, NRL
  - Thứ tự giữa: LNR, RNL
  - Thứ tự sau: LRN, RLN
- ■c. Tìm kiếm
- d. Thêm nút
- ■e. Xóa nút cây







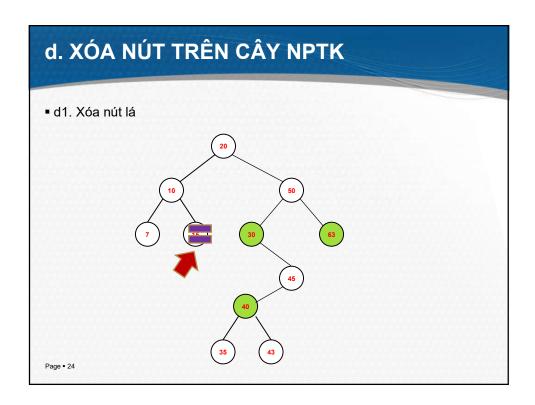


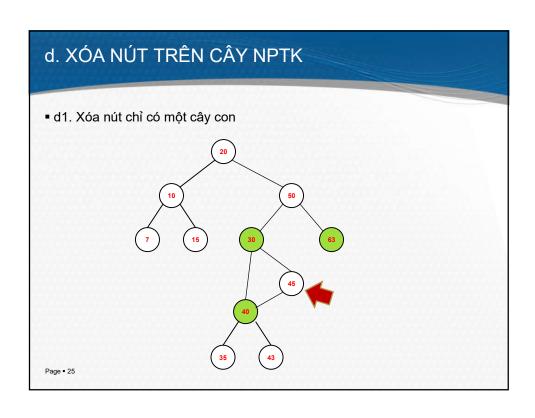
# c. TÌM KIẾM

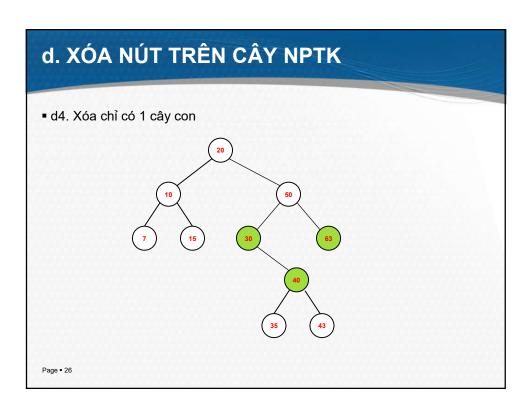
### Nhận xét:

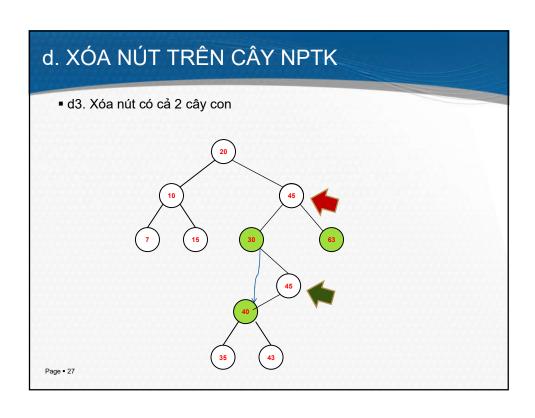
- Số lần so sánh tối đa phải thực hiện để tìm phần tử X là h,
   với h là chiều cao của cây.
- Như vậy thao tác tìm kiếm trên CNPTK có n nút tốn chi phí trung bình khoảng  $O(\log_2 n)$  .

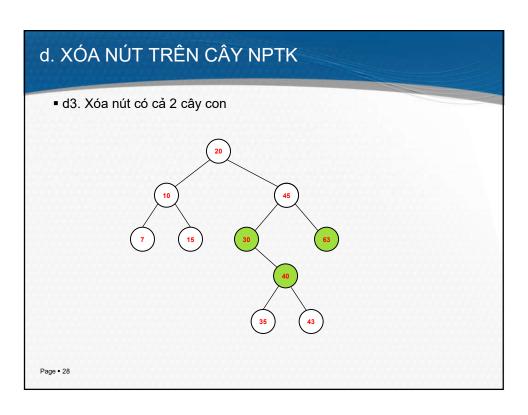
Page • 23









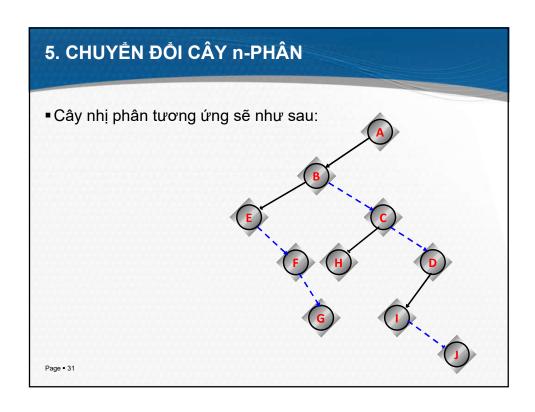


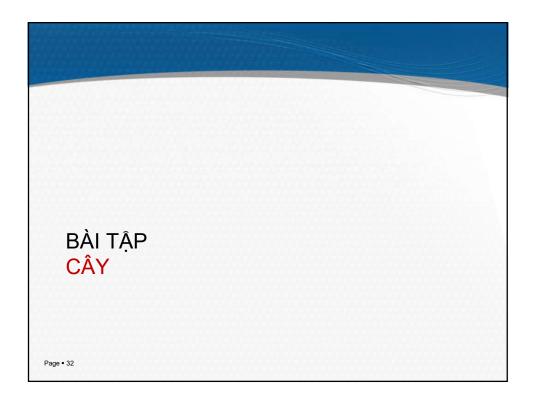
# 5. CHUYỂN ĐỔI CÂY n-PHÂN

- Ta có thể biến đổi một cây bất kỳ thành một cây nhị phân theo qui tắc sau:
- Trong cây mới:
  - Nút gốc có nút gốc cây con trái là nút con trái nhất, không có cây con phải.
- Tại mỗi nút gốc có nút gốc cây con trái là nút con trái nhất, nút gốc cây con phải là nút cùng mức gần nhất.

Page • 29

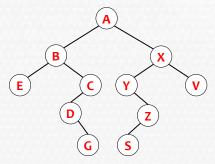
# 5. CHUYỂN ĐỔI CÂY n-PHÂN • Giả sử có cây tổng quát: A A Page • 30





### **BÀI TẬP**

1. Cho biết kết quả duyệt cây sau theo thứ tự NLR, LNR và LRN



2. Vẽ cây biểu diễn biểu thức : ((a+b)+c(d-e)+f)\*(g-h)<sup>2</sup>
Cho biết biểu thức tiền tố và biểu thức hậu tố của biểu
thức trên bằng phương pháp duyệt NLR và LRN.

Page • 33

### **BÀI TẬP**

- 3. Viết chương trình đếm số nút trong cây
- 4. Viết chương trình tính chiều cao của cây
- 5. Viết chương trình đếm số nút lá trong cây
- 6. Cây cân bằng hoàn toàn là với mọi nút, số nút trong cây con bên trái chênh lệch không quá 1 so với số nút trong cây con bên phải. Viết chương trình kiểm tra xem 1 cây có phải là cân bằng hoàn toàn

7. Viết chương trình lật ngược một cây

6



⇒ 6 7 4 9 3

